TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2017/HNGĐ-ST.
Ngày: 20/10/2017
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lan Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Huỳnh Thị Lượng

Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Trọng Nam, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Bồ Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 329/2017/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 8 năm 2017, về việc: Ly hôn, tranh chấp nuôi con. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 03/10/2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Đặng Thị Nh, sinh năm 1989; HKTT: Ấp V, xã T, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang; tạm trú: Tổ 1, khu phố K, phường B, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; có mặt.

- *Bị đơn*: Ông Võ Văn U, sinh năm 1980; HKTT: Ấp S, xã V, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang; tạm trú: Tổ 1, khu phố Kh, phường B, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 10/7/2017, trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa nguyên đơn bà Đặng Thị Nh trình bày:

Bà Đặng Thị Nh và ông Võ Văn U tự nguyện chung sống từ năm 2005 nhưng đến năm 2009 mới đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Sau khi kết hôn, bà Nh và ông U chung sống chung hạnh phúc và quan tâm đến nhau. Năm 2010 vợ chồng chuyển đến tỉnh Bình Dương làm công nhân, cuộc sống vợ chồng hạnh phúc nhưng từ năm 2015 giữa bà Nh và ông U xảy ra mâu

thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không còn tin tưởng nhau, không quan tâm, chăm sóc đến nhau nên thường xuyên cãi nhau. Ông U thường đi uống rượu rồi về nhà dùng những lời lẽ xúc phạm bà Nh. Mỗi lần cãi nhau ông U thường dọa giết bà Nh bằng hình thức dùng dao đâm chém, dọa nổ bình ga, ông U còn tới công ty nơi bà Nh làm việc lớn tiếng xúc phạm danh dự bà Nh.

Do tình trạng hôn nhân đã trở nên trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống nên bà Đặng Thị Nh yêu cầu ly hôn với ông Võ Văn U.

- Về con chung: Bà Đặng Thị Nh và ông Võ Văn U 02 con chung tên Võ Hoàng N, sinh ngày 11/7/2006 và Võ H, sinh ngày 26/7/2008. Khi ly hôn, bà Nh yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung; không yêu cầu ông U cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 26/9/2017 và trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa, bị đơn ông Võ Văn U trình bày: Thống nhất với lời trình bày của bà Đặng Thị Nh về quá trình kết hôn và chung sống.

Thời gian đầu, vợ chồng chung sống hạnh phúc, quan tâm chăm sóc nhau. Thời gian gần đây hai vợ chồng luôn bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau, nguyên nhân mâu thuẫn là bà Nh thỉnh thoảng có đi uống bia với bạn bè nên ông U ghen và có những lời lẽ xúc phạm bà Nh; ông U có dọa chém bà Nh và dọa nổ bình ga nhưng ông U chỉ dọa, không làm. Hiện nay ông U vẫn còn thương vợ con nên bà Nh yêu cầu ly hôn, ông Võ Văn U không đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Võ Hoàng N, sinh ngày 11/7/2006 và Võ H, sinh ngày 26/7/2008. Nếu phải ly hôn, ông U đồng ý để bà Nh trực tiếp nuôi dưỡng con chung; ông U không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên tham gia phiên tòa: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án và Hội đồng xét xử đã áp dụng đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và các quy định pháp luật liên quan để giải quyết vụ án.

- Về nội dung: Mâu thuẫn giữa bà Đặng Thị Nh và ông Võ Văn U đã trầm trọng, không thể hàn gắn, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nh .

- Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử giao 02 cháu Võ Hoàng N, sinh ngày 11/7/2006 và Võ H, sinh ngày 26/7/2008 cho bà Đặng Thị Nh trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Nh không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nh không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Ông Võ Văn U có đăng ký tạm trú tại Tổ 1, khu phố Khánh Lộc, phường Tân Phước Khánh, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Căn cứ Khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Về hôn nhân: Bà Đặng Thị Nh và ông Võ Văn U tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn năm 2009 tại UBND xã V, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang đây là hôn nhân hợp pháp.

Bà Đặng Thị Nh và ông Võ Văn U thừa nhận sau khi kết hôn chung sống hạnh phúc. Từ năm 2015, bà Nh và ông U luôn bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau, nguyên nhân mâu thuẫn do ông U hay ghen, không tin tưởng bà Nh nên dùng những lời lẽ xúc phạm, dọa chém bà Nh và dọa nổ bình ga.

Trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa, Tòa án đã phân tích hòa giải những mâu thuẫn giữa bà Nh và ông U nhằm hàn gắn hạnh phúc gia đình nhưng bà Nh vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với ông U.

Xét thấy mâu thuẫn giữa bà Đặng Thị Nh và ông Võ Văn U đã trầm trọng, không thể hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, bà Đặng Thị Nh yêu cầu ly hôn ông Võ Văn U có căn cứ chấp nhận theo quy định tại Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2.2]. Về con chung: Ông Võ Văn U và bà Đặng Thị Nh có 02 con chung tên Võ Hoàng N, sinh ngày 11/7/2006 và Võ H, sinh ngày 26/7/2008. Theo quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014: "Vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, quyền và nghĩa vụ của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con; nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con."

Tại bản tự khai ngày 26/9/2017 cháu Võ Hoàng N và Võ H đều có nguyện vọng được ở với bà Đặng Thị Nh. Qúa trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa ông Võ Văn U đồng ý để bà Nh trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung. Vì vậy Hội đồng xét xử giao hai cháu Võ Hoàng N, sinh ngày 11/7/2006 và Võ H, sinh ngày 26/7/2008 cho bà Đặng Thị Nh trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Nh không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2.3]. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3]. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Đặng Thị Nh phải nộp theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 28, 35, 147, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 19, Khoản 1 Điều 56, Điều 57, các Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đặng Thị Nh với bị đơn ông Võ Văn U về việc ly hôn. Bà Đặng Thị Nh được ly hôn với ông Võ Văn U.

2. Về con chung: Giao hai cháu Võ Hoàng N, sinh ngày 11/7/2006 và Võ H, sinh ngày 26/7/2008 cho bà Đặng Thị Nh trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà Đặng Thị Nh và ông Võ Văn U đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung, được quyền thăm nom chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, khi cần thiết có yêu cầu, Tòa án sẽ giải quyết việc thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Đặng Thị Nh phải nộp 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2016/0013166 ngày 31/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

5. Bà Đặng Thị Nh và ông Võ Văn U có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- THA thị xã Tân Uyên;
- UBND xã Vọng Đông;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lan Hương